***Tiết : Lịch sử - Địa lí***

**Bài 1: Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và địa lí (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Năng lực đặc thù:**

- Kể được tên một số phương tiện hỗ trợ học tập môn Lịch sử và Địa lí: bản đồ, lược đồ, biểu đồ, …

- Sử dụng được một số phương tiện hỗ trợ vào học tập môn Lịch sử, Địa lí.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

- Năng lực tự chủ và tự học: sưu tầm tư liệu, giới thiệu về một số phương tiện hỗ trợ học tập môn Lịch sử và Địa lí.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Yêu nước: giữ gìn lãnh thổ, chủ quyền quốc gia của dân tộc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

- Giáo án PP, SHS, SGV, SBT Lịch sử Địa lí 4, phần Lịch sử

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  **-** *Kể tên các yếu tố của bản đồ.*  *- Nêu nội dung chính được thể hiện trong bản đồ*  - Gv chốt đáp án, nhận xét tuyên dương học sinh  **2. Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu về biểu đồ:**  - GV giao nhiệm vụ như SGK.  *Quan sát hình 3, em hãy cho biết:*  *- Các yếu tố của một biểu đồ.*  *- Biểu đồ thể hiện nội dung gì về dân số các vùng.*  *- Vùng nào có số dân nhiều nhất, ít nhất. Số dân các vùng đó là bao nhiêu?*  - GV cho HS thực hiện nhiệm vụ  - GV gọi đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, bổ sung và ghi điểm những HS làm tốt.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trên biểu đồ như: tên vùng, số liệu,...  GV giới thiệu thêm cho HS về các dạng biểu đồ khác nhau như: biểu đồ tròn, biểu đồ kết hợp,... | - HS nêu  - HS nhận xét  - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm trình bày. HS trong lớp nhận xét, góp ý.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu về bảng số liệu.**  - GV giao nhiệm vụ như SGK.  *Dựa vào bảng số liệu, em hãy cho biết:*  *– Các yếu tố của một bảng số liệu.*  *– Bảng số liệu thể hiện nội dung gì về các cao nguyên ở vùng Tây Nguyên.* | |
| *- Tên cao nguyên có độ cao trung bình trên 1000m.*  - GV gọi HS trong lớp nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét, bổ sung  - GV giới thiệu thêm bảng số liệu cho HS tham khảo: | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm trình bày. HS trong lớp nhận xét, góp ý. |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu về sơ đồ** | |
| - GV hướng dẫn hoặc yêu cầu HS trình bày về sơ đồ và các bước sử dụng. GV có thể giới thiệu thêm các dạng sơ đồ khác nhau (như sơ đồ khu di tích Đền Hùng trang 29, sơ đồ khu di tích Văn hiếu – Quốc Tử Giám trang 54 trong SGK).  - Gọi HS trả lời.  - GV nhận xét, chốt | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS trả lời, em khác nhận xét.   * *Tên sơ đồ: Khu di tích thành Cổ Loa.*   *- Nội dung chính của sơ đồ di chi; luỹ thành, gò; cồng thành....*  *Có 9 cổng thành trong sơ đồ, trong đó có 3 cổng chưa có tên. GV cũng lưu ý với HS “cửa” – tên dùng để gọi công thành ở miền Bắc. Như cửa Bắc, cửa Nam.* |
| **3.Củng cố, dặn dò** | |
| - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Đọc lại bài học *Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí*  + Hoàn thành bài tập phần Vận dụng.  + Đọc và tìm hiểu phần: Tranh ảnh và hiện vật | - Lắng nghe- trả lời.  - 2-3 HS nêu lại nội dung chính của bài.  - Cá nhân nghe.  - Cá nhân nghe, quan sát.  Về thực hiện. |